

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2018/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vy Văn Lâm

Ông Lê Xuân Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 113/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; sinh ngày 26/02/1992 tại xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi thường trú: Thôn T1, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 23/9/2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Phạm Xuân Đ, sinh năm 1994. Trú tại số * ngách *, phố Vũ Mạnh H, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Hà Thị N, sinh năm 1987. Trú tại thôn H, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 17, 18/9/2018, Hoàng Văn T lên Đền M ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi và gặp một người làm nghề đi xe ôm tự giới thiệu tên là L và hỏi Hoàng Văn T có nhu cầu mua pháo thì bán cho , Hoàng Văn T thấy sắp đến Tết trung thu nên đã đồng ý mua để đem về quê sử dụng nên cho L số điện thoại để khi nào có pháo thì liên lạc. Đến chiều ngày 22/9/2018, L gọi điện thoại thông báo có 04 thùng pháo mỗi thùng có 06 dàn, giá mỗi thùng là 500.000đ, Hoàng Văn T đồng ý mua và hẹn L ngày 23/9/2018 sẽ lên lấy. Đến khoảng 14 giờ ngày 23/9/2018, Hoàng Văn T thuê xe taxi biển kiểm soát 34A - 085.05 do Phạm Xuân Đ điều khiển đi từ thành phố H đi lên thị trấn Đ, huyện C tỉnh Lạng Sơn để mua pháo , khi đi Hoàng Văn T có rủ bạn là Hà Thị N đi cùng. Trên đường đi, Phạm Xuân Đ và Hà Thị N hỏi mục đích lên Lạng Sơn thì Hoàng Văn T trả lời đi lấy hàng mỹ phẩm về bán. Khi lên đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn T gọi điện thoại cho người tên L thì L hẹn đến khu vực xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để lấy pháo, Hoàng Văn T thông báo biển kiểm soát của xe taxi cho L rồi hướng dẫn Phạm Xuân Đ điều khiển xe đi đến địa điểm L hẹn. Khi xe đi qua dốc T thì thấy có một người đàn ông và một người phụ nữ vẫy xe lại, Hoàng Văn T xuống xe thì người đàn ông nói là người của L, thấy có 04 bao tải dứa Hoàng Văn T nói “đây là hàng mỹ phẩm anh L gửi cho em à” rồi bảo Phạm Xuân Đ mở cốp xe để xếp 04 bao tải dứa mỗi bao đựng một thùng pháo lên xe, sau đó Hoàng Văn T đưa cho người phụ nữ 2.000.000đ rồi lên xe bảo Phạm Xuân Đ điều khiển xe đi về Hải Dương. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến địa phận thôn T, xã S, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng phát hiện bắt quả tang, thu giữ được 03 bao tải dứa màu xanh và 01 bao tải dứa màu trắng trong mỗi bao có một túi nilon màu đen bọc ngoài một thùng catton bên trong có 06 hộp pháo dàn , tổng là 24 hộp pháo dàn loại 100 quả/dàn có tổng trọng lượng là 98kg.

Tại bản kết luận giám định số 13/KL-PC09 ngày 26/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận : Mẫu vật gửi giám định gồm 04 hộp pháo dàn loại 100 quả/dàn đều chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKSHL-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Quá trình điều tra, Hà Thị N khai: Khi được Hoàng Văn T rủ lên thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn chơi chị đã đồng ý. Trên đường đi chị có hỏi mục đích lên Lạng Sơn thì được Hoàng Văn T cho biết lên lấy đồ chơi về bán Trung Thu. Khi đi Hoàng Văn T thuê 01 xe taxi hãng T mang biển kiểm soát 34A – 08505 đi từ Hải Dương lên Lạng Sơn. Do lái xe không biết đường nên đi theo chỉ dẫn của Hoàng Văn T để T nhận 04 thùng hàng cho lên xe rồi đi về. Cho đến

khi bị công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn yêu cầu dừng xe kiểm tra chỉ mới biết các thùng hàng do Hoàng Văn T vận chuyển là pháo nổ.

Quá trình điều tra, Phạm Xuân Đ khai: Anh là người lái chiếc xe ô tô biển kiểm soát 34A – 08505 để kinh doanh dịch vụ taxi cho hãng taxi T tại Hải Dương và ngày 23/9/2018 có Hoàng Văn T gọi điện thoại cho anh bảo đến đón T, khi đến anh thấy T và một người phụ nữ lên xe. Hoàng Văn T bảo anh chở lên Lạng Sơn để T lấy hàng mỹ phẩm về bán. Lên đến thị trấn Đ, do không biết đường nên anh đi theo sự chỉ dẫn của Hoàng Văn T để T nhận 4 thùng hàng lên xe xong lại quay về Hải Dương. Khi xe đi về đến huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị công an kiểm tra, anh mới biết số hàng T đưa lên xe là pháo nổ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì không có nghề nghiệp, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Đối với 24 hộp pháo có tổng trọng lượng là 98 kg, sau khi trích mẫu vật đi giám định số còn lại đã tiêu hủy theo quy định và đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai biển kiểm soát 34A-085.05 cùng giấy đăng ký xe và giấy phép lái xe của Phạm Xuân Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu, nay không đề nghị giải quyết. Đối với 03 bao tải dưa màu xanh và 01 bao tải dưa màu trắng + 4 túi nilon màu đen + 4 vỏ thùng caton tất cả đều đã qua sử dụng là vật không có giá trị nên đề nghị tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen số Imei 357342088812180 đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn T sử dụng liên lạc mua pháo nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Hoàng Văn T thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi của bản thân, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản

bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: ngày 23/9/2018 bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi vận chuyển 98 kg pháo nổ từ xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn về đến km 85 + 400 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn T, xã S, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng ng phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo Hoàng Văn T đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về hàng hóa cấm lưu hành, đặc biệt là pháo nổ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương. Bản thân nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện vận chuyển một số lượng pháo nổ khá lớn (98kg).

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo không có.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần này là lần đầu, nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: xét bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Phạm Xuân Đ là người khiển xe ô tô taxi biển kiểm soát 34A-085.05 do bị cáo thuê chở lên Lạng Sơn và Hà Thị N được bị cáo rủ đi cùng, nhưng không biết mục đích của bị cáo là lên Lạng Sơn để vận chuyển pháo nổ nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người tên L làm nghề đi xe ôm ở thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch chỉ biết tên và số điện thoại nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 98 kg pháo nổ, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiến hành tiêu hủy theo quy định; đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 34A- 085.05 cùng giấy đăng ký xe và giấy

phép lái xe, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của DNSX và dịch vụ H do anh Phạm Xuân Đ là nhân viên lái xe trực tiếp điều khiển kinh doanh dịch vụ taxi, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, do anh Phạm Xuân Đ trực tiếp nhận, nay Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 03 bao tải dứa màu xanh và 01 bao tải dứa màu trắng + 4 túi nilon màu đen + 4 vỏ thùng caton đều đã qua sử dụng là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng thu của bị cáo Hoàng Văn T là công cụ bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/9/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn T

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 03 bao tải dứa màu xanh + 01 bao tải dứa màu trắng + 4 túi nilon màu đen + 4 vỏ thùng caton đều đã qua sử dụng.

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen số Imei 357342088812180 đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2018).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được bản án xử vắng mặt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND T. Lạng Sơn;
- VKSND H. Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- CA huyện Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Hữu Lũng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, ...;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh